

Số: 29/2025/QĐST-DS

Bắc Ninh, ngày 20 tháng 11 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 11 năm 2025, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 287/2025/TLST-DS ngày 28 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Đồng Văn T, sinh năm 1988. Địa chỉ: Thôn D, xã T, tỉnh Bắc Ninh.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1978 và bà Nguyễn Thị T2, sinh năm 1982; cùng địa chỉ: Thôn K, xã T, tỉnh Bắc Ninh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ trả tiền vay: Anh Nguyễn Văn T1, chị Nguyễn Thị T2 và anh Đồng Văn T thoả thuận: Anh Nguyễn Văn T1, chị Nguyễn Thị T2 có nghĩa vụ trả số tiền vay 85.000.000đ (Tám mươi lăm triệu đồng) cho anh Đồng Văn T.

Thời hạn thanh toán cụ thể như sau: Vào ngày 20/12/2025, anh Nguyễn Văn T1, chị Nguyễn Thị T2 trả số tiền vay 5.000.000đ cho anh Đồng Văn T.

Vào ngày 20 hàng tháng tiếp theo anh Nguyễn Văn T1, chị Nguyễn Thị T2 trả cho anh Đồng Văn T số tiền 4.000.000đ cho đến khi trả xong số tiền vay.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Về án phí: Anh Đồng Văn T phải phải chịu 1.062.500đ (Một triệu không trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 2.400.000đ theo biên lai thu số 0002412 ngày 27/10/2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 - Bắc Ninh. Trả lại anh T số tiền 1.337.500đ (Một triệu ba trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm đồng).

Anh Nguyễn Văn T1, chị Nguyễn Thị T2 phải phải chịu 1.062.500đ (Một triệu không trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2- Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 - Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND khu vực 4 - Bắc Ninh;
- Phòng THADS Khu vực 4 - Bắc Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vi Thị Hương Giang